

BT2.2. Ứng dụng quản lý phân công giảng dạy của một khoa

Mỗi giảng viên có một mã cán bộ (MAGV) duy nhất, mỗi mã giảng viên xác định họ tên (HOTEN); giảng viên của khoa/đơn vị này có thể được phân công giảng dạy cho khoa khác.

Mỗi giảng viên trong khoa phải thuộc về một bộ môn nào đó quản lý (MABM,TENBM).

Thông tin về giảng viên cần ghi rõ đó là giảng viên cơ hữu của khoa hay là giảng viên thỉnh giảng (từ các trường bạn hoặc từ các đơn vị bạn trong trường đều được xem là giảng viên thỉnh giảng). Do một giảng viên thỉnh giảng A có thể giảng các môn cho các bộ môn khác nhau của khoa, nên giả sử rằng ngoài các bộ môn của khoa sẽ có thể một bộ môn riêng để lưu trữ các giảng viên thỉnh giảng.

Mỗi học phần có một mã học phần (MAHP) duy nhất, mỗi mã học phần xác định tên học phần (TENHP), số tín chỉ (SOTC), số tiết (SOTIET); trong đó số tiết là số nguyên được cho từ 30 đến 90. Ví dụ học phần Kỹ thuật lập trình có mã học phần là ‘841040’; số tín chỉ là số nguyên từ 1 đến 6 (hệ thống chỉ quản lý hệ ĐH). Các học phần cần chỉ rõ là thuộc về sự quản lý của bộ môn nào. Mỗi khoa có một mã khoa (MAKHOA) duy nhất, mỗi mã khoa xác định tên khoa (TENKHOA).

Mỗi học phần ở một học kỳ được mở một hoặc nhiều nhóm, các nhóm này được phân công cho các giảng viên giảng dạy. Mỗi năm học có 3 học kỳ được đánh số là 1,2,3. Ví dụ học kỳ 2 năm học ‘2012-2013’; học phần Cấu trúc dữ liệu và giải thuật mở 5 nhóm được đánh số thứ tự là nhóm 1,2,3,4,5; trong đó giảng viên Nguyễn Văn Thành phụ trách 2 nhóm 1 và 4, còn các nhóm 2,3,5 do giảng viên Lê Kim Khánh phụ trách.

(ứng dụng này chỉ giới hạn trong việc phân công giảng dạy cho giảng viên; ứng dụng không quản lý thù lao giảng viên cũng như không quản lý về lý lịch của giảng viên. Kế hoạch giảng dạy được phân công cho cả năm học. Hệ thống này chỉ quản lý các lớp chính quy – còn các lớp hình thức Vừa Làm Vừa Học do có cách tổ chức riêng nên không thuộc phạm vi của ứng dụng này).

Ứng dụng cần giải quyết một số vấn đề phù hợp với thực tế, chẳng hạn:

1. Danh sách các học phần được mở ở học kỳ 3 của một năm học nào đó.
2. Danh sách các giảng viên có phân công giảng dạy ở học kỳ 1 và học kỳ 2 của một năm học nào đó.
3. Danh sách các giảng viên chưa có phân công giảng dạy trong một năm học.
4. Danh sách các học phần được mở theo từng học kỳ của một năm học nào đó; cho biết số nhóm mở của học phần đó.
5. Kế hoạch các nhóm lớp do các giảng viên thỉnh giảng phụ trách của một năm học nào đó.

(sinh viên có thể mở rộng ra cho đào tạo nhiều hệ đào tạo, và lưu ý thêm có những học phần chung mã số ở các hệ đào tạo thì hệ thống cần điều chỉnh như thế nào ? Ngoài ra mô tả trên cũng chưa đề cập đến việc một học phần được mở cho các khối lớp nào đăng ký ?).

BT4.2. Ứng dụng quản lý phân công giảng dạy của một khoa

1. Danh sách các học phần được mở ở học kỳ 3 năm học ‘2011-2012’.
2. Danh sách các giảng viên có phân công giảng dạy ở học kỳ 1 và học kỳ 2 năm học ‘2011-2012’.
3. Danh sách các giảng viên chưa có phân công giảng dạy trong năm học ‘2011-2012’.
4. Danh sách các học phần được mở theo từng học kỳ của năm học ‘2011-2012’ cho biết số nhóm mở của học phần đó.
5. Kế hoạch các nhóm lớp do các giảng viên thỉnh giảng phụ trách của năm học ‘2011-2012’.

